

Số: 72/2018/QĐST-HNGĐ

H, ngày 16 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ khoản 2 điều 29, điểm b khoản 2 điều 35, điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 346/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2018 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”;

Xét thấy, Người yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu quy định tại điểm c khoản 2 điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Tiến H1, sinh năm 1976

Chị Trần Thị H2, sinh năm 1987

Cùng có hộ khẩu thường trú tại: 11B L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Trả lại cho anh Nguyễn Tiến H1 và chị Trần Thị H2 đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và toàn bộ tài liệu, chứng cứ kèm theo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng do chị Trần Thị H2 đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0002598 ngày 20/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Hiệu lực của quyết định:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền